TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 13 /2018/HSST.
Ngày 12/02/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Thị Nơi
2. Ông Tống Xuân Tú.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy – Thẩm tra viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình: Bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST- HS ngày 01/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Văn Đ, sinh năm 1992.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn N (đã chết); con bà: Vũ Thị L, sinh năm 1968; Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1998 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2016; Tiền sự; Tiền án: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 16/11/2017, đến ngày 19/11/2017 chuyển tạm giam, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1958. (Vắng mặt)

Trú tại: thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Xuân H, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Trú tại: thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 45 phút ngày 16/11/2017, tại đoạn đường 453 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Đinh Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại: Thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình có hành vi cất giấu ở lòng bàn tay trái 02 (hai) gói giấy tráng kim màu trắng bạc, mở kiểm tra bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục Đ khai nhận đó là ma túy (Herôin) cất giấu, mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong 02 (hai) gói ma túy trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Ngoài ra, còn quản lý, thu giữ của Đinh Văn Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1202 vỏ màu đen đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn Đ, Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Bản kết luận giám định số 440/KLGĐ - PC54 ngày 17/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu gửi giám định thu giữ của Đinh Văn Đ là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có trọng lượng 0,3259 gam *(Không phẩy ba nghìn hai trăm lăm mươi chín gam).* Heroine STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ."

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân vì bị cáo mắc nghiện ma túy.

Tại bản cáo trạng số 10/KSĐT ngày 24/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đinh Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn Đ về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Bị cáo Đinh Văn Đ đã phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/11/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn trả mẫu vật số 440/KLGĐ phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen đã qua sử dụng.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và đã được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 10 giờ ngày 16/11/2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám xét do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 12 giờ ngày 16/11/2017 tại nhà ở của Đinh Văn Đ ở Thôn T, xã V, huyện H, tỉnh Thái Bình; Biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ ngày 16/11/2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 400/KLGĐ - PC54 ngày 17/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng: ông Vũ Văn Đ, sinh năm 1958, trú tại: thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình và anh Trần Xuân H, sinh năm 1986, trú tại thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đinh Văn Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, điều 194 Bộ luật Hình sự quy định.

1- *Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.*

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là tác nhân lan truyền căn bệnh HIV/AIDS là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy và Đg bị nhiễm HIV nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo và có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ các quy định pháp luật có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 trong đó có tội liên quan đến ma túy. So với quy định tại khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì quy định tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 có lợi hơn cho người phạm tội nên cần áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Công an thu giữ 0,3259 gam chất bột dạng cục màu trắng sau giám định hoàn lại đựng trong phong bì niêm phong số 440/KLGĐ-PC54 cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen đã qua sử dụng là của bị cáo không liên

quan đến việc phạm tội nay cần trả lại bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[5] Quá trình điều tra, Đinh Văn Đ khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 16/11/2017, Đ ở nhà thì người thanh niên tên L (Đ không biết địa chỉ cụ thể) đến rủ Đ đến nhà L xây giúp bức tường, Đ đồng ý. L chở Đ bằng xe máy của Long đi đến khu vực trước cửa một cửa hàng thuốc tây thuộc thôn Tây Nha, xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thì dừng lại. Long đưa cho Đ 400.000 đồng bảo Đ đi mua ma túy về cùng sử dụng, Đ đồng ý. Đ lấy xe máy của L đi lên thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình gặp và mua 02 gói ma túy của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 400.000 đồng. Đ cầm 02 gói ma túy trong lòng bàn tay trái và đi xe máy về chỗ L đứng chờ. Đ và L đi vào trong hiệu thuốc mua xi lanh và nước cất để sử dụng thì bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt giữ Đ còn L bỏ chạy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã rủ và đưa tiền cho Đ đi mua ma túy nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Về nguồn gốc số ma túy, Đinh Văn Đ khai: Ngày 16/11/2017, Đ đến khu vực thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, gặp và mua 02 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được con người cụ thể đã bán đã bán ma túy cho Đ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[6] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn Đ phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ". Áp dụng khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt bị cáo Đinh Văn Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,2935 gam Heroin đựng trong phong bì niêm phong số 440/KLGĐ-PC54 ngày 17/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu đen đã qua sử dụng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội. Bị cáo Đinh Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- THADS huyện Hưng Hà;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phan Anh Tuấn